UBND TỈNH QUẢNG TRỊ **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05 /GM-SNN	*Quảng Trị, ngày 11 tháng 01 năm 2019*

GIẤY MỜI

Thực hiện Quyết định số 2953/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức cuộc họp để thống nhất giao chỉ tiêu và phương án phân bổ kinh phí hỗ trợ một số cây trồng, con nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để triển khai trong năm 2019.

1. Thành phần tham dự, trân trọng kính mời:

- Đại diện Văn phòng UBND tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương;
- Đại diện lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, TP: Vĩnh Linh, Gio Linh, Hướng Hoá, ĐaKrông, Cam Lộ, Triệu Phong, Hải Lăng, Đông Hà và TX Quảng Trị.
- Đại diện lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở;
- Đại diện lãnh đạo các Chi cục: Chăn nuôi - Thú y, Thuỷ sản, Trồng trọt và BVTV, Phát triển nông thôn, Kiểm lâm.

2. Thời gian: ***vào lúc 14 giờ, ngày 16/01/2019 (thứ Tư).***

3. Địa điểm: Phòng họp 1- Sở Nông nghiệp và PTNT

(Số 270- Hùng Vương - thành phố Đông Hà)

4. Chủ trì: Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT.

Ghi chú: Có phương án phân bổ dự kiến kèm theo.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị đại biểu sắp xếp thời gian tham gia đầy đủ, đúng thành phần để buổi họp đạt kết quả./.

Nơi nhận:
- Như thành phần mời;
- Giám đốc Sở (B/c);
- PGĐ Sở Trần Thanh Hiền;
- Lưu: VT, KHTC.

TL. GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH VĂN PHÒNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bùi Phước Trang

Phụ lục : DỰ KIẾN ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NĂM 2019 THEO QUYẾT ĐỊNH 23/QĐ-UBND NGÀY 7/9/2017

(Kèm theo Giấy mời số 05 /SNN-GM ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	Cây con, chủ lực	ĐVT	Diện tích/số lượng	Mức hỗ trợ tối đa	Thành tiền (tr.đồng)	Quy mô phân theo huyện, TP, thị xã								
						V.Linh	G.Linh	Đ.Hà	TX Q.Trị	Tr. Phong	H.Lăng	C. Lộ	Đ.Krông	H.Hoá
I	*Cây , con chủ lực*				*4.845*									
1	Cà phê	ha	50	5,5 triệu đồng/ha	275									50
2	Cao su	cơ sở CB	0	01 tỷ đồng/cơ sở										
3	Gỗ nguyên liệu	ha	500	50% giá giống	350	340			10			100	50	
4	Hồ tiêu	ha	4	100 triệu đồng/ha	400	1	1					2		
5	dược liệu	ha	3	100 triệu đồng/ha	300				1	1	1			
6	Lúa chất lượng cao	ha	500	0,5 triệu đồng/ha	250	70	60	60		80	150	80		
7	Con bò													
	- Bò nái hậu bị	*con*	75	10 triệu đồng/con	750	10	20			20			15	10
	- Trồng cỏ nuôi bò	*500m2*	400	1,3 triệu đồng/500m2	520	60	60	40		60		60	60	60
8	Con tôm	cơ sở	5	400 triệu đồng/năm	2.000	1	1	1		1	1			
II	*Chính sách khác*				*900*									
1	XD thương hiệu, xúc tiến thương mại	sự kiện	4		700									
1.1	*Sở Công thương*		*2*		*300*									
1.2	*Chi cục PTNT*		*2*		*400*									
3	Theo dõi, đánh giá, nghiệm thu MH của HĐ liên ngành				200									
	Tổng cộng				5.745									

Số tiền bằng chữ: *(Năm tỷ,bảy trăm bốn mươi lăm triệu đồng)*